

Số: /QĐ-SCT

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Chi cục Quản lý thị trường và Trung tâm phát triển công thương Bắc Ninh số 1 theo Quyết định số 521/QĐ-UBND

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2025 ;

Căn cứ Quyết định 521/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh, thu hồi, bổ sung dự toán của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Công văn số 5518/STC-HCSN ngày 24/12/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chế độ chính sách năm 2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán kinh phí chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho Chi cục Quản lý thị trường và Trung tâm phát triển công thương Bắc Ninh số 1 theo Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh, thu hồi, bổ sung dự toán của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh, chi tiết như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục 01 và 02 đính kèm)

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Giám đốc Trung tâm phát triển công thương Bắc Ninh số 1 căn cứ dự

toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (b/c);
- Kho bạc NN khu vực VI (p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Hoàn

**Phụ lục 01: TỔNG HỢP DỰ TOÁN GIAO BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC NĂM 2025 THEO QUYẾT ĐỊNH 521/QĐ-UBND**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày /12/2025
của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh)

ĐVT: Đồng

	Chỉ tiêu	Kinh phí bổ sung theo QĐ 521/QĐ-UBND	Trong đó:	
			Dự toán giao đầu năm	Dự toán giao bổ sung
<i>A</i>	<i>B</i>	$I=2+3$	<i>2</i>	<i>3</i>
	DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NSNN	3.700.231.000		3.700.231.000
	Đơn vị dự toán cấp 1:	3.700.231.000		3.700.231.000
1	Chi Quản lý hành chính	173.881.000		173.881.000
2	Chi sự nghiệp kinh tế	3.526.350.000		3.526.350.000
3	Chi khác			

**Phụ lục 02: CHI TIẾT DỰ TOÁN GIAO BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC NĂM 2025 THEO QUYẾT ĐỊNH 521/QĐ-UBND**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày /12/2025
của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh)*

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã ĐV QHNS	Mã Ch-L-K	Mã nguồn	Kinh phí bổ sung theo Quyết định 521/QĐ-UBND
	DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NSNN				3.700.231.000
I	Đơn vị dự toán cấp 1				3.700.231.000
1	Chi Quản lý hành chính				173.881.000
-	Kinh phí tự chủ		416-340-341		164.531.000
	Văn phòng Chi cục quản lý thị trường	1062526		13	164.531.000
-	Kinh phí không tự chủ		416-340-341		9.350.000
	Văn phòng Chi cục quản lý thị trường	1062526		18	9.350.000
2	Chi sự nghiệp kinh tế				3.526.350.000
-	Kinh phí không thường xuyên				3.526.350.000
	Trung tâm phát triển công thương Bắc Ninh số 1	1061589		12	3.526.350.000
II	Chi tiết đơn vị dự toán trực thuộc				3.700.231.000
2	Văn phòng Chi cục quản lý thị trường	1062526	416-340-341		173.881.000
	Chi Quản lý hành chính				173.881.000
a	Kinh phí tự chủ			13	164.531.000
	Quỹ tiền lương, các khoản đóng góp theo lương			13	164.531.000
b	Kinh phí không tự chủ				9.350.000
	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ đối với công chức			18	9.350.000

TT	Chỉ tiêu	Mã DV QHNS	Mã Ch-L-K	Mã nguồn	Kinh phí bổ sung theo Quyết định 521/QĐ-UBND
3	Trung tâm phát triển Công thương Bắc Ninh số 1	1061589			3.526.350.000
	Chi sự nghiệp kinh tế		416-280-338		3.526.350.000
b	Kinh phí không thường xuyên				3.526.350.000
+	Kinh phí tổ chức lễ hội trái cây năm 2025 tỉnh Bắc Ninh			12	3.526.350.000